

Số: 488/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN HỒ SƠ VỤ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, c khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 41; Điều 48; Điều 198 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình s ơ th ầm thụ lý số 909/2024/DSST ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu chia tài sản chung sau ly hôn”;

Xét thấy: Nguyên đơn – ông Lưu Hải M đề nghị Tòa án phân chia tài sản chung của ông và bà Nguyễn Thị Ánh T là mảnh đất và nhà tại địa chỉ lô B - ô số I khu nhà ở bán đảo L - phường H - Quận H - thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 805845 do UBND quận H cấp ngày 18/04/2008 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN 02003/711/QHM – Giấy chứng nhận mang tên Lưu Hải M và vợ là Nguyễn Thị Ánh T) theo quy định của pháp luật.

Ngày 16 tháng 05 năm 2025, Tòa án thụ lý yêu cầu phản tố của bị đơn - bà Nguyễn Thị Ánh T đề nghị được chia toàn bộ cổ phần thực tế ông Lưu Hải M sở hữu tại Công ty CP D – NHAT HAI và Công ty CP D – NHAT HAI NEW TECHNOLOGY theo quy định của pháp luật;

Hiện bị đơn – bà Nguyễn Thị Ánh T và các con – chị Lưu Hải L, anh Lưu Hải L1, anh Lưu Hải L2 đang sinh sống tại nhà đất đang tranh chấp tại địa chỉ số I BT2 - ô số I B L, phường H, thành phố Hà Nội.

Do đó, căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Chuyển hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình s ơ th ầm thụ lý số 909/2024/DSST ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu chia tài sản chung sau ly hôn”; giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Lưu Hải M**, sinh năm: 1971. Địa chỉ: Số D hẻm B phố V, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Ông M ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh B theo Giấy ủy quyền số công chứng 1248/GUQ; quyền số 01/22025 TP/CC – SCC/HĐGD ngày 18/02/2025.

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Ánh T**, sinh năm: 1970. Địa chỉ: số H ngõ F K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyễn Thị Ánh T: Bà Đoàn Thu N và Ông Đỗ Quang H – luật sư thuộc Công ty L3 – Đoàn Luật sư thành phố H.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Công ty CP D – NHAT HAI.** Địa chỉ: số H ngõ F, phố K, phường G, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Hải M – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. **Công ty CP D – NHAT HAI NEW TECHNOLOGY.** Địa chỉ: số I B - ô số I B L, phường H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Hải M – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Chị **Lưu Hải L**, sinh năm 1996,

4. Anh **Lưu Hải L1**, sinh năm 2000;

5. Anh **Lưu Hải L2**, sinh năm 2003.

Cùng ở tại: số I BT2 - ô số I B L, phường H, thành phố Hà Nội.

Đến Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

II. Về án phí: Số tiền tạm ứng án phí 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) của ông Lưu Hải M đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0031020 ngày 30/12/2024 và Số tiền tạm ứng án phí yêu cầu phản tố 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) của bà Nguyễn Thị Ánh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0031523 ngày 16/05/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – Hà Nội sẽ được Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội giải quyết theo thẩm quyền quyết định.

III. Các đương sự có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kiến nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND Khu vực 3 – Hà Nội (kèm theo hồ sơ);
- VKSND Khu vực 1 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương